TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98 /2019/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 28 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 86 /2019/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 7 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hà Văn T – Sinh năm: 1992.

Trú quán: Thôn 6, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị Th – Sinh năm: 1994.

Trú quán: Thôn 6, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 59, 68, 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn anh Hà Văn T và bị đơn chị Trịnh Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về hôn nhân:*** Anh Hà Văn T và chị Trịnh Thị Th đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng thống nhất, thỏa thuận thuận tình ly hôn.

**** Về con chung:*** Anh Hà Văn T và chị Trịnh Thị Th thống nhất: Vợ chồng có 01 con chung tên là: Hà Thị Kim O – sinh ngày 21/6/2015 (giới tính: Nữ). Hiện nay cháu O phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau, bệnh tật gì.

Anh Hà Văn T và chị Trịnh Thị Th đều thống nhất, thỏa thuận giao cháu: Hà Thị Kim O cho chị Trịnh Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đồng (một triệu đồng).Thời điểm cấp dưỡng tiền nuôi con chung tính từ tháng 09/2019, cho đến khi cháu O đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Phương thức cấp dưỡng nuôi con là mỗi tháng nộp một lần vào ngày cuối cùng của tháng.

Chị Trịnh Thị Th có quyền làm đơn xin thay đổi tiền cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật khi chị có yêu cầu.

Anh Hà Văn T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh thực hiện quyền này và anh có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật.

**** Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác:*** Anh Hà Văn T và chị Trịnh Thị Th thống nhất: Vợ chồng tự thỏa thuận nên chưa yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

**** Về án phí:*** Anh Hà Văn T và chị Trịnh Thị Th đều thống nhất, thỏa thuận: Anh Hà Văn T chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Anh Hà Văn T phải nộp 150.000 đồng tiền án phí DSST không có giá ngạch vì là người phải cấp dưỡng tiền nuôi con theo quy định nhưng hiện tại anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số AA/2017/0002475, ngày 31tháng 7 năm 2019. Vì vậy, anh T đã nộp đủ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm và án phí DS sơ thẩm.

Chị Trịnh Thị Th không phải nộp tiền án phí DS – HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T – Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang